

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 297 TẬP B (12.2012)

- Bản mô tả tính chất/chất lượng/danh tiếng của bưởi Tân Triều do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Đồng Nai lập;

- Bản đồ khu vực địa lý.

Điều 3. Chỉ dẫn địa lý nêu tại Điều 1 được bảo hộ vô thời hạn trên toàn lãnh thổ Việt Nam kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về chỉ dẫn địa lý và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Chỉ dẫn địa lý, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Quyết định cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số 2838/QĐ-SHTT, do Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ ký ngày 14 tháng 11 năm 2012.

Số đơn: 6-2012-00001

Ngày nộp đơn: 26/3/2012

Chủ đơn: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn

Địa chỉ: Số 438 Bà Triệu, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

Điều 1: Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số: 00032

Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Địa chỉ: Đường Hùng Vương, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn

Chỉ dẫn địa lý : BẢO LÂM

Sản phẩm : Hồng không hạt

Khu vực địa lý : xã Bảo Lâm, xã Thanh Lòa và xã Thạch Đạn thuộc huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn (theo bản đồ khu vực địa lý nêu tại Điều 2).

Tính chất, chất lượng đặc thù của sản phẩm

* *Cảm quan:*

Quả thuôn dài, có từ 4- 6 rãnh dọc kéo dài từ cuống đến giữa quả; quả không có hạt; tai quả nhỏ, có 4 tai; vỏ quả dày, nhẵn nhưng kém bóng, vỏ quả có màu vàng đỏ, màu đất có ánh xanh lục; thịt quả màu đỏ vàng da cam đến vàng đậm, thịt quả mịn và có rất ít đốm đen, có hạt cát đường, khi ăn có vị giòn, thơm, ngọt đậm; mặt cắt ngang của quả có hình hoa thị 8-12 cánh đều nhau, màu hơi đỏ tương phản với màu thịt quả; trọng lượng quả từ 15-16 quả/kg.

* *Chất lượng:*

- Độ Brix trung bình: 18,64%; cao nhất: 22,20%; thấp nhất: 17,00%

- Đường tổng số trung bình: 14,60%; cao nhất: 17,50%; thấp nhất: 11,50%

- Đường khử trung bình: 13,43%; cao nhất: 16,68%; thấp nhất: 10,50%

- Chất khô trung bình: 24,53%; cao nhất: 20,15%; thấp nhất: 27,97%

- Hàm lượng Tanin trung bình: 0,74%; cao nhất: 2,47%; thấp nhất: 0,42%

- Hàm lượng Caroten trung bình: 428,7mg/100g; cao nhất: 528,0 mg/100g; thấp nhất: 344,0 mg/100g

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 297 TẬP B (12.2012)

- Hàm lượng Axit tổng số: trung bình: 0,14%; cao nhất: 0,21%; thấp nhất: 0,10%
- Hàm lượng Vitamin C: trung bình: 5,67 mg/100g; cao nhất: 9,54 mg/100g; thấp nhất: 3,15 mg/100g.

Tính chất đặc thù về điều kiện địa lý

* *Đặc thù về địa hình:*

Khu vực địa lý có địa hình núi thấp, đồi gò, lượn sóng nhẹ, chia cắt ít.

* *Đặc thù về khí hậu:*

Khu vực địa lý có nhiệt độ trung bình năm là 21,2°C, tổng tích ôn là 7.738°C, nhiệt độ trong thời gian hồng ngữ Đông (tháng 12, tháng 1, tháng 2) là 13,3-14,8°C, biên độ nhiệt độ ngày đêm vào thời kỳ quả chín (tháng 9) là 8 - 8,9°C. Lượng mưa trung bình năm là 1392mm. Độ ẩm không khí trung bình năm là 82%. Vào các tháng của giai đoạn quả chín khu vực địa lý có độ ẩm thấp (75 - 81%).

* *Đặc thù về đất trồng:*

Khu vực địa lý có hai loại đất chính thích hợp để phát triển cây hồng không hạt Bảo Lâm là đất đỏ vàng trên đá sét và biến chất và đất vàng đỏ trên macma axit với các tính chất như: độ chua tầng mặt trung bình từ 4,0-4,5; hàm lượng chất hữu cơ (OM%) tầng mặt trung bình 1,53%; hàm lượng đạm tổng số tầng mặt trung bình 0,12%; hàm lượng lân tổng số trung bình 0,13%; hàm lượng lân dễ tiêu tầng mặt trung bình 5,35mg/100g đất; hàm lượng kali tổng số tầng mặt trung bình 1,11%; hàm lượng kali dễ tiêu tầng mặt trung bình 5,12mg/100g đất; khả năng trao đổi cation của đất tầng mặt trung bình 15,96meq/100g; đất có thành phần cơ giới thịt nhẹ đến thịt trung bình.

Quy trình sản xuất

- *Nhân giống:* bằng phương pháp tách rễ hoặc bằng phương pháp ghép cành.

- *Chuẩn bị đất trồng cây gồm các bước:*

+ Chọn đất: Chọn những nơi đất cao, thoát nước tốt hoặc xây dựng hệ thống thoát nước khi trồng trên đất bằng.

+ Chọn kích thước hố trồng thích hợp.

+ Đào hố và bón phân:

- Thời gian đào hố: trước khi trồng cây khoảng từ 2 tháng-3 tháng,
- Khoảng cách giữa các hố: đối với đất bằng phẳng, hố đào là 80 x 80 x 70cm, khoảng cách 6 x 6m hoặc 6 x 5m (277-330 cây/ha); đối với đất đồi, hố đào là 100 x 100 x 90cm, khoảng cách 5 x 5m hoặc 5 x 4m (400 - 500 cây/ha).
- Đào hố: đào lớp đất mặt (lớp đất tầng canh tác), hất lớp đất này sang một bên; tiếp tục đào lớp đất bên dưới lớp đất mặt sao cho tổng độ sâu của toàn bộ hố trồng như đã nêu tại bảng 1. Hất lớp đất này sang bên đối diện với bên của lớp đất mặt. Tiến hành trộn đều lớp đất

mặt với rơm rạ, cỏ, lá cây cùng phân hữu cơ, phân lân, vôi bột với trọng lượng như đã nêu tại bảng 5 xuống hố để ủ. Phủ lớp đất dưới sâu đến 2/3 hố sau đó lại tiếp tục đổ lớp đất mặt có trộn phân và lấp cao hơn mặt đất khoảng 10-15cm.

- *Trồng cây:*

+ Tiêu chuẩn cây giống hồng:

- Nếu cây giống là cây giâm rễ: Cây phải có chiều cao 40 - 50cm, đường kính cây cách mặt đất 10cm là 0,5 - 0,8cm. Lá xanh tốt, không bị sâu bệnh.
- Nếu cây giống là cây ghép: Chiều cao cây tính từ mặt bầu là 50 - 60cm, chiều dài cành ghép từ 30 - 40cm đường kính cành ghép phải đạt 0,5 - 0,7cm.

+ Thời vụ trồng: có thể trồng 2 thời vụ là vụ Xuân từ tháng 1 - 4 và vụ Thu từ tháng 8 - 10, thời vụ trồng tốt nhất vào tháng 1 - 2 (dương lịch) khi cây rụng lá.

+ Cách trồng: nếu là cây trồng trong bầu, tiến hành trồng và lấp đất cao so với mặt ruộng, mặt đôi 5 - 7cm và mặt đất lấp vừa đúng bằng mặt đất của bầu cây giống. Nếu là cây trồng ngoài bầu, tiến hành lấp đất vừa tới vết đất trên cây con.

- *Chăm sóc cây*

+ Chăm sóc cây thời kỳ kiến thiết cơ bản gồm các bước: làm cỏ, tưới nước, giữ ẩm; đốn tỉa tạo hình, bón phân và phòng trừ sâu bệnh.

+ Chăm sóc cây thời kỳ kinh doanh gồm các bước: tưới nước, giữ ẩm, làm cỏ; bón phân; đốn tạo quả; phòng trừ sâu bệnh và trồng cây che phủ đất.

- *Thu hoạch, bảo quản và khử chất:*

+ Thu hoạch:

- Thời gian: hồng không hạt Bảo Lâm cho thu hoạch vào cuối tháng 8, chín rộ vào tháng 9, 10, chậm nhất vào tháng 11, 12 dương lịch hàng năm. Thu hoạch khi cây rụng hết lá.
- Tiêu chuẩn: quả phải có màu hơi vàng, khi dùng dao cắt ngang quả thấy thịt có màu vàng để khoảng 1 phút sẽ có phấn trắng vị hơi ngọt phủ lên, múi (các hạt lép) có màu đỏ. Hái vào buổi sáng hoặc chiều mát.

+ Bảo quản: bảo quản bằng cách rải quả thành lớp mỏng, để nơi thoáng mát và khô.

+ Khử vị chất của hồng: hồng không hạt Bảo Lâm có thể khử chất bằng 1 trong 4 cách sau:

- Khử chất bằng nước ấm 42 - 45⁰C: ngâm hồng trong nước ấm 15 giờ. Không dùng nước có nhiệt độ trên 45⁰C vì nếu nóng quá thì vỏ quả bị cháy chuyển sang màu đen, nếu nguội quá (<42⁰C) thì khử chất không được triệt để.

CÔNG BÁO SỞ HỮU CÔNG NGHIỆP SỐ 297 TẬP B (12.2012)

- Dùng một số hóa chất dưới dạng khí, hoặc dùng cồn êtilic. Lượng cồn tính cho một cái chum có thể tích khoảng 70 lít, là 400 – 500 ml. Sau đó đậy thật kín. Khoảng một tuần lễ sau khi xử lý mới hoàn thành khử chất.
- Ngâm hồng: dùng chum hoặc vại sành xếp quả hồng vào rồi đổ nước sạch (có một vài loại hồng phải ngâm nước vôi hay nước tro) ngập sâu 20 cm, ngâm trong 2 - 3 ngày, mỗi ngày thay nước một lần. Sau khi ngâm, vớt hồng ra rửa lại bằng nước sạch cho hết nhớt xung quanh quả, để ráo nước 1 ngày là ăn được.
- Ủ với lá cây trong thùng hay trong chum kín cùng lá Xoan. Lá xếp dưới, trên xếp hồng và cứ 1 lớp lá, một lớp hồng. Sau đậy thật kín, khoảng hai đến bốn ngày thì ăn được.

Điều 2. Đóng dấu đăng ký vào các tài liệu sau đây để làm tài liệu gốc phục vụ cho việc kiểm tra, kiểm soát việc sử dụng tên chỉ dẫn địa lý:

- Bản mô tả tính chất/chất lượng/danh tiếng của hồng không hạt Bảo Lâm do Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Lạng Sơn lập;
- Bản đồ khu vực địa lý.

Điều 3. Chỉ dẫn địa lý nêu tại Điều 1 được bảo hộ vô thời hạn trên toàn lãnh thổ Việt Nam kể từ ngày ký Quyết định này.

Điều 4. Ghi nhận Quyết định này vào Sổ đăng ký quốc gia về chỉ dẫn địa lý và công bố trên Công báo Sở hữu công nghiệp trong thời hạn 02 tháng kể từ ngày ký.

Điều 5. Chánh Văn phòng, Trưởng phòng Chỉ dẫn địa lý, Trưởng phòng Đăng ký và Giám đốc Trung tâm Thông tin có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Quyết định cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số 2839/QĐ-SHTT, do Cục trưởng Cục Sở hữu trí tuệ ký ngày 14 tháng 11 năm 2012.

Số đơn: 6-2012-00005

Ngày nộp đơn: 05/6/2012

Chủ đơn: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bắc Kạn

Địa chỉ: Số 03 đường Trường Chinh, thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

Điều 1: Cấp Giấy chứng nhận đăng ký chỉ dẫn địa lý số: 00033

Tổ chức quản lý chỉ dẫn địa lý: ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Địa chỉ: Số 03 đường Trường Chinh, thị xã Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn

Chỉ dẫn địa lý : BẮC KẠN

Sản phẩm : Quả quýt

Khu vực địa lý : xã Quang Thuận, xã Đôn Phong, xã Dương Phong thuộc huyện Bạch Thông; xã Rã Bản, xã Đông Viên, xã Phương Viên thuộc huyện Chợ Đồn; xã Thượng Giáo,